TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN PHONG** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 28/2024/HSST Ngày 20/3/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG, TỈNH BẮC NINH

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại điểm cầu Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 27/2024/HSST, ngày 04 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2024/QĐXXST-HS ngày 13/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Văn C**, sinh năm 1991; nơi ĐKHKTT: Thôn Chằm, xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Đỗ Văn B - sinh năm 1969 và bà Trần Thị K - sinh năm 1969; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18 tháng 02 năm 2024 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt).

Bị hại*: **Anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1999; trú tại: Thôn Phù Lưu, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 18/02/2024, Đỗ Văn C đến vào quán Internet Game Siêu tốc thuộc phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh để chơi game. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, C đang chơi game thì nhìn thấy anh Nguyễn Thế N sinh năm 1999, HKTT: Thôn Phù Lưu, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu nâu, BKS: 99D1-071.23 đến quán Intenet, dựng xe mô tô ở trước cửa quán và vào ngồi gần vị trí C để chơi game. Do không có tiền tiêu sài cá nhân nên C đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe

mô tô của anh N đem bán lấy tiền chi tiêu. C đứng dậy trả tiền tại quầy và đi bộ ra vị trí chiếc xe của anh N. C kiểm tra thấy xe không khóa cổ, khóa càng nên dắt xe mô tô lùi lại rời khỏi cửa quán game để tránh bị phát hiện. Sau đó, C dắt xe ra đến đường tỉnh lộ 286 rồi đi về hướng thôn Trung Bạn, thị trấn Chờ khoảng 50m-100m thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Cùng ngày anh N trình báo Công an huyện Yên Phong về việc bị C trộm cắp chiếc xe mô tô.

Ngày 19/02/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong đã ra yêu cầu định giá số 380 để định giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hond SuperDream, màu nâu, BKS: 99D1 - 017.23.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11, ngày 19/02/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Yên Phong đã kết luận: "*01 chiếc mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu nâu, BKS: 99D1-017.23, số máy: A08E1427810, số khung: 0802AY127789 (đã qua sử dụng) tại thời điểm tháng 02/2024 trị giá 10.000.000 đồng*.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu nâu, BKS: 99D1 - 017.23 đăng ký mang tên ông Nguyễn Thế H sinh năm 1974, HKTT: Thôn Phù Lưu, xã Trung Nghĩa, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh (bố đẻ của anh N). Ông Huy giao cho anh N xe mô tô để sử dụng. Ngày 21/02/2024 Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Phong đã trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Thế N.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 03/QĐ-VKSYP ngày 04/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố Đỗ Văn C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Quyết định truy tố là đúng. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là anh Nguyễn Thế N vắng mặt tại phiên tòa nhưng qua lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Anh N đã nhận xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu nâu, BKS: 99D1 - 017.23 và không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì thêm, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên Quyết định truy tố đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: - Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt : Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt: Đỗ Văn C từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Đỗ Văn C ngay tại phiên tòa nếu bị cáo C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Thế N đã được nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng: Không có.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập, đã đủ cơ sở kết luận: Ngày 18/02/2024, tại Phố Chờ, thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, bị cáo Đỗ Văn C đã có hành vi trộm cắp của anh Nguyễn Thế N xe mô tô nhãn hiệu Honda SuperDream, màu nâu, BKS: 99D1 - 017.23 có giá trị 10.000.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, tài sản trộm cắp trị giá 10.000.000đ. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị

cáo có bố đẻ là ông Đỗ Văn Bẩy được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Như vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội, cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đảm bảo giáo dục đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Nguyễn Thế N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 20/3/2024.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả tự do cho bị cáo Đỗ Văn C ngay tại phiên tòa nếu bị cáo C không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Đỗ Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Đông Lỗ, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang giám giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

4. Về vật chứng: Không có.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đỗ Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bắc Ninh;
-VKSND tỉnh Bắc Ninh
-VKSND huyện Yên Phong;
-Công an huyện Yên Phong;
-Chi cục THADS huyện Yên Phong;
-Người tham gia tố tụng;
-Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tuấn